

CÁC QUAN ĐIỂM TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRONG NHỮNG NĂM TỚI (2011- 2020)

• **GS.VS. PHẠM MINH HẠC**

LTS: Sáu quan điểm tư tưởng chỉ đạo phát triển giáo dục Việt Nam trong những năm tới là ý kiến đề xuất của GS.VS. Phạm Minh Hạc trong khuôn khổ đề tài nghiên cứu khoa học "Định hướng phát triển giáo dục Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế" (Mã số B 2007-CTGD-01), thuộc Chương trình khoa học - công nghệ cấp Bộ "Phát triển giáo dục - đào tạo Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế" của Bộ GD-ĐT giai đoạn 2007-2008. Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

1. Phương hướng tổng quát: phát triển GD-ĐT phục vụ có hiệu quả phát triển kinh tế-xã hội

Phát huy truyền thống nhà trường luôn luôn gắn với nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc, đổi mới đất nước. Ngày nay, để thực hiện mục tiêu vượt qua tình trạng kém phát triển vào năm 2020, về cơ bản nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, phải tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, ưu tiên hàng đầu cả về chính sách, cán bộ và các nguồn lực khác cho GD-ĐT, mau chóng ổn định tình hình, tạo thế bứt phá, chấn hưng, tập trung vào phát triển nguồn nhân lực với đầu tàu là đội ngũ người tài, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế, nâng dần tỉ lệ người lao động qua đào tạo đạt chuẩn chất lượng tương ứng với chuyển đổi cơ cấu lao động (nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ; cơ cấu ngành nghề; cơ cấu trình độ đào tạo; cơ cấu vùng miền...), hội nhập kinh tế, giao lưu văn hoá của một nước công nghiệp. Phát triển GD-ĐT góp phần quan trọng nâng cao chất lượng cuộc sống văn minh hiện đại của người dân, cộng đồng. Nhà trường là thiết chế hết sức quan trọng, không thể thiếu của xã hội: Phát triển GD-ĐT phải phục vụ có hiệu quả phát triển kinh tế-xã hội. Phương hướng tổng quát đó quy định mục tiêu, kế hoạch, điều lệ trường học, chương trình GD-ĐT tất cả các cấp học, bậc học, nhằm tạo ra nguồn nhân lực - lợi thế cạnh tranh và là động

lực quyết định nhất đưa nước ta trở thành nước phát triển.

2. Mục tiêu trung tâm: phát triển toàn diện bền vững con người

Hiện nay, nói chung còn thiếu điều kiện để con người phát triển toàn diện bền vững, nhưng Đảng và Nhà nước ta luôn chủ trương tiến hành giáo dục toàn diện bền vững, nhằm giúp thế hệ trẻ phát triển theo hướng toàn diện bền vững như loài người đã đặt ra khi bước vào thế kỉ mới: Để sống và làm việc trong xã hội công nghiệp hiện đại, con người phải được học hành và phát triển, với các mức độ khác nhau tùy từng hoàn cảnh khác nhau, các mặt đức, trí, thể, mỹ, nghề, tiếp thụ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, tinh hoa văn hoá nhân loại, thế hệ nối tiếp thế hệ, cho hôm nay và cho cả ngày mai. Mọi hoạt động dạy-học ở tất cả các trường, các cấp học, bậc học, chương trình, sách giáo khoa, tài liệu, phương pháp giảng dạy đều nhằm thực hiện mục tiêu: hình thành và phát triển nhân cách con người nhân văn và công nghệ - mẫu số chung của cả dân trí, nhân lực, nhân tài, phát huy tâm lực, thể lực, trí lực của người học, thể hiện tinh chất nhân bản của nền giáo dục nước nhà; các dữ kiện, thông tin trong sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy được các nhà giáo truyền đạt phù hợp với đặc điểm tâm-sinh lí lứa tuổi, người học tích cực lĩnh hội thành tri thức, kĩ năng, thái độ, giá trị (mỗi người hiểu, làm và hưởng đúng giá trị của bản thân - điều kiện hàng đầu bảo đảm đưa đất



nước phát triển bền vững); chú trọng kĩ năng sống, kĩ năng nghề, ý thức pháp luật (người công dân hữu ích), tinh thần trách nhiệm (có thái độ đúng đắn đối với các giá trị) với bản thân, với người khác, với cộng đồng, xã hội. Nói gọn lại, đạo đức và tay nghề - liên kết lại thành “vốn người” phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở cửa, hội nhập, “vốn xã hội” - sức mạnh của cộng đồng, xã hội công dân, góp phần xây dựng nước mạnh, dân giàu, công bằng, dân chủ, văn minh.

3. Nhiệm vụ thường xuyên: phổ cập giáo dục - “Ai cũng được học hành”, “Giáo dục cho mọi người”

Kiên trì chủ trương phổ cập giáo dục đúng tiến độ: thường xuyên chống mù chữ, xoá mù chữ, xoá mù tin học, nhất là đối với độ tuổi lao động; củng cố phổ cập giáo dục tiểu học, kể cả các em khuyết tật và thiệt thòi; thực hiện phổ cập đúng chuẩn, đúng thời hạn ở trung học cơ sở trong toàn quốc; một số tỉnh và thành phố sớm hoàn thành phổ cập trình độ trung học, tạo nên trình độ tri thức ngày càng cao của toàn dân; tổ chức tốt hướng nghiệp từ tiểu học đến trung học phổ thông, tiến tới phổ cập giáo dục nghề, nâng số người lao động qua đào tạo (các trình độ) đạt tỉ lệ cần thiết, nâng cao tay nghề đạt trình độ của một nước công nghiệp mới, vượt qua lợi thế cạnh tranh bằng lao động trẻ và rẻ, tạo nên lợi thế cạnh tranh bằng lao động trẻ với tay nghề thành thạo và lương tâm nghề. Mọi nơi, mọi lúc, mọi lứa tuổi đều phát huy truyền thống hiếu học; trên cơ sở chấn chỉnh hệ đào tạo tại chức, chăm lo củng cố và phát triển phong trào học tập thường xuyên, suốt đời, thông qua tất cả các hình thức: các lớp chuyên đề, xây dựng thói quen đọc sách, học tập qua mạng điện tử...; phát triển, củng cố các trung tâm học tập cộng đồng, các nhóm học tập ở phân xưởng..., xây dựng xã hội học tập, khẳng định nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục nhân dân, góp phần nâng cao trình độ dân chủ của cộng đồng, xã hội, thực hiện ngày một

tốt hơn các quyền công dân và quyền con người, thúc đẩy tiến bộ xã hội định hướng XHCN.

4. Kết hợp hài hòa phát triển GD-ĐT đại trà và mũi nhọn, có tính đến vùng miền

Quản lí sự nghiệp GD-ĐT là chăm lo cả hệ thống, đặc biệt cấp học và lứa tuổi phổ cập – gọi là đại trà, đồng thời chú ý tới tiểu hệ thống trường chuyên (năng khiếu, tài năng) đào tạo nhân tài - gọi là mũi nhọn. Diện đại trà, từ tiểu học đến trung học được dạy tri thức cơ bản như các nước khác, tăng thực hành theo hướng kĩ thuật tổng hợp, dạy nghề. Trên cơ sở năng lực chung của học sinh đến cuối cấp trung học cơ sở thì bắt đầu phân hoá rõ, nhà trường tiến hành “phân luồng”, phân ban chuẩn bị thi tuyển vào các trường sau trung học, chú ý tới nhu cầu công nghệ, tin học, ngoại ngữ và năng khiếu, nhân tài. Chỉ đạo phát triển giáo dục vừa đại trà, vừa mũi nhọn sẽ làm cho đất nước trở thành một quốc gia-dân tộc thông thái có nguồn nhân lực trẻ, khoẻ, có văn hoá, có tay nghề với đội ngũ người tài có trình độ công nghệ cao (trong đó có tin học), thạo ngoại ngữ (ưu tiên số 1 là tiếng Anh), đủ sức sống trong thế giới toàn cầu đa văn hoá, cạnh tranh, phức tạp khôn lường. Thế kỉ mới là thế kỉ văn minh công nghệ thông tin, kinh tế tri thức, vai trò của tri thức thông tuệ, nhân tài ngày càng cao, càng đua tranh quyết liệt, hết sức coi trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng nhân tài, khai thác, phát huy mọi tiềm năng của con người, tăng cường hệ thống các trường chuyên, năng khiếu, tài năng, có chính sách học bổng, khuyến khích phát triển tài năng trong mọi lĩnh vực. Đồng thời chú ý phát triển giáo dục đặc biệt (trẻ khuyết tật, trẻ cơ nhỡ), con em diện chính sách, các dân tộc ít người, vùng khó khăn, giúp các em có tật đạt trình độ phổ cập và được đào tạo nghề, thực hiện công bằng về cơ hội đi học và chuẩn bị vào đời. Với trình độ phát triển của đất nước hiện nay, cần chỉ đạo phát triển GD-ĐT theo vùng miền, cả đại trà lẫn mũi nhọn, có chỉ số ưu tiên vùng miền, dân tộc. Chính sách phát triển

GD-ĐT là một kênh chính thực hiện công bằng xã hội.

5. Phát huy vai trò tích cực chủ động, sáng tạo của nhà giáo và học sinh, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp GD-ĐT

Cả người dạy và người học đều là nhân vật chính trong nhà trường. Hai nhân vật này là chủ thể cùng nhau tiến hành hoạt động dạy-học, có cùng một động cơ vì sự phát triển bền vững con người, thế hệ trẻ, cùng một mục đích truyền đạt-lĩnh hội tri thức, kĩ năng, thái độ, giá trị vì lợi ích của từng người, gia đình, cộng đồng, xã hội, quốc gia-dân tộc. Đội ngũ nhà giáo là nòng cốt của sự nghiệp giáo dục, chất lượng của đội ngũ nhà giáo quyết định chất lượng của nhà trường. Tinh thần, thái độ học tập của người học giữ vai trò quyết định cuối cùng đạt hiệu quả đào tạo trong và hiệu quả đào tạo ngoài. Nhà giáo phải “dạy không biết chán”, người học phải “học không biết mỏi”, “dạy tốt, học tốt”. Tương tác tốt giữa nhà giáo và người học nói chung, nhân cách của nhà giáo tác động tích cực lên nhân cách người học nói riêng, là trung tâm của phương pháp sư phạm tích cực, nói lên tính dân chủ và nhân văn của nhà trường chúng ta. Đảm bảo đủ thầy dạy các môn, các cấp học, nhất là cho giáo dục đại học, các vùng khó khăn. Tiếp tục thực hiện chủ trương chuẩn hoá nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục, “sàng lọc” khi cần thiết, kiên trì phong trào “mỗi nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục là một tấm gương cho người học noi theo”. Hoàn tất việc chuẩn hoá kiến thức, kĩ năng, thái độ, giá trị của từng bộ môn, từng lớp, cấp học, bậc học, hướng từng người học phấn đấu theo mục tiêu của nhà trường xã hội chủ nghĩa, “thành người, làm người” trong xã hội công nghiệp, văn minh, hiện đại, hội nhập toàn cầu hoá.

6. Đầu tư cho GD-ĐT là đầu tư cơ bản - đầu tư vào con người, tạo nên “vốn người”

Tiếp tục có chính sách tài chính, đất đai ưu

tiên cho GD-ĐT từ ngân sách Nhà nước và các nguồn khác, như “xã hội hoá” - “mọi người làm giáo dục”, hợp tác quốc tế, v.v., theo một lộ trình nhất định từ nay đến năm 2020 (là năm nước ta về cơ bản trở thành nước công nghiệp) có đủ trường, lớp (học hai buổi/ngày), nhà vệ sinh, phòng thí nghiệm, phòng bộ môn, tin học hoá dạy học, kí túc xá cho sinh viên, học sinh trường dân tộc nội trú, bán trú, phòng làm việc đủ phương tiện cho các giáo sư, phó giáo sư, nhà công vụ cho giáo viên theo đúng tiêu chuẩn (kiến cố hoá) ở tất cả các vùng miền; bãi bỏ chế độ thu phí xây dựng; nâng dẫn lương (thu nhập) cho nhà giáo đủ sống bằng nghề dạy học. Mau chóng ổn định chương trình, sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy ở các cấp học đạt trình độ hiện đại như các nước tiên tiến trên thế giới; mỗi trường có một thư viện, các trường dạy nghề, cao đẳng, đại học và một số trường khác có thư viện điện tử. Có chính sách học phí hợp lí: hưởng chung của hệ trường công là tiến tới không có học phí, trước mắt bỏ chế độ học phí trong các cấp phổ cập, các trường, lớp chuyên, năng khiếu, tài năng; kết hợp chế độ đóng học phí với chế độ giảm, miễn học phí, chế độ học bổng, chính sách tín dụng. Lập các quỹ giáo dục từ trung ương đến địa phương như quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ sử dụng nhân lực... Khuyến khích mọi thành phần, kể cả nước ngoài, mở trường tư phi lợi nhuận, rất hạn chế mở trường lợi nhuận. Không cổ phần hoá các trường công.

SUMMARY

This article presents some guiding principles for education development in 2011- 2020, those are: 1/ Overall development directions of education and training serving effectively the socioeconomic development; 2/ the central goal is the all-sided development of human; 3/ The non-stop task is universal education, all could learn, education for all; 4/ Harmonic combination of mass and top education-training, with regional consideration; 5/ Fulfillment of the active roles of the teacher and students; 6/ Investment into education is basic investment, investment into humans, creating human capital.